

Số -BC/TU

BÁO CÁO

**tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh
về công tác tuyên giáo và dân vận, nhiệm kỳ 2020-2025; mục tiêu,
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030**

I-KẾT QUẢ NỘI BẬT GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Nhiệm kỳ 2020-2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng trong công tác tuyên giáo và dân vận khi Ban Tuyên giáo và Dân vận các cấp hợp nhất và chính thức đi vào hoạt động, mở ra một thời kỳ mới - thời kỳ “kết nối tư tưởng với hành động, gắn lý luận với thực tiễn, gắn tuyên truyền với vận động, gắn Đảng với Nhân dân”. Đây không chỉ là sự kiện có ý nghĩa về mặt tổ chức bộ máy mà còn đặt ra những nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp trong công tác tư tưởng, tuyên truyền, vận động quần chúng. Sau khi hợp nhất, toàn ngành vừa tập trung sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, vừa triển khai khối lượng công việc ngày càng nhiều, có những việc mới, việc khó và phức tạp song với tinh thần hành động, đến nay, toàn ngành đã cơ bản hoàn tất việc sắp xếp tổ chức, bộ máy, các hoạt động đi vào đồng bộ, ổn định với tinh thần chủ động, quyết liệt hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

1- Kết quả tham mưu công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

1.1- Kết quả tham mưu xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Công tác xây dựng Đảng về chính trị tiếp tục được chú trọng, tăng cường. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa XIII và nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản¹ chỉ đạo, lãnh đạo để tổ chức thực hiện đối với

¹ Đồng Nai (cũ): Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 31/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025) về lĩnh vực công tác tuyên giáo; Kế hoạch số 31-KH/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác Dân vận; Bình Phước (cũ): Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 93-KH/TU ngày 25/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước về tiếp tục thực hiện đề án nâng cao năng lực hoạt động và khả năng tập hợp quần chúng của MTTQ và đoàn thể ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới, giai đoạn 2020-2025.

công tác tuyên giáo và dân vận. Các cấp ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai học tập, quán triệt nghị quyết đại hội Đảng, nghị quyết các hội nghị Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 và các văn bản mới của Đảng². Cấp ủy các cấp chỉ đạo, tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền chỉ thị, nghị quyết của Đảng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, như: tổ chức hội nghị trực tuyến từ điểm cầu trung ương đến điểm cầu cấp tỉnh, cấp huyện, nối dài đến cấp cơ sở; ghi âm, ghi hình hội nghị gửi về cơ sở để học tập; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu trực tuyến; hội thi báo cáo viên; qua báo chí, mạng xã hội, hệ thống loa truyền thanh cơ sở; tuyên truyền lưu động; qua các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ định kỳ³ với tỷ lệ 99% cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công chức, viên chức đoàn viên, hội viên tham gia học tập. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm sổ tay đảng viên điện tử được đẩy mạnh, qua đó nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng được đổi mới mạnh mẽ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo thường xuyên, bám sát định hướng của Trung ương, góp phần quan trọng củng cố sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Các cấp ủy đảng đã kịp thời quán triệt, triển khai nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng bảo đảm nội dung, chất lượng, hiệu quả, gắn lý luận với thực tiễn⁴, tăng cường trao đổi, thảo luận, đồng thời ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong soạn giảng, truyền đạt, góp phần nâng cao bản lĩnh, lập trường tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức 07 hội thảo khoa học cấp tỉnh⁵ góp phần quan trọng vào việc làm rõ những quan điểm, chủ trương của Đảng trên các lĩnh vực về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường kỷ cương, kỷ luật và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu; những vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi

² Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết Hội nghị Trung ương III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025; các nghị quyết đại hội các cấp.

³ Nhiều tài liệu được dịch sang tiếng S'tiêng, M'ông, Khmer, kết hợp với vai trò truyền đạt của già làng, người uy tín trong cộng đồng, giúp nghị quyết trở nên gần gũi, dễ tiếp nhận và thấm sâu vào đời sống nhân dân.

⁴ Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 186-KH/TU, ngày 08/8/2022 về nghiên cứu, tổng kết thực tiễn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Theo đó, trong giai đoạn 2022-2025, các cơ quan được giao chủ trì, phối hợp với các học viện, trường đại học trong nước thực hiện nghiên cứu, tổng kết 06 chuyên đề gắn liền với các lĩnh vực đột phá trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và tình hình thực tiễn của tỉnh.

⁵ (1) “Công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”; (2) “Tăng cường xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn hiện nay”; (3) “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị”; (4) “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gắn với việc vận dụng vào thực tiễn ở Đồng Nai”; (5) Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại, kỷ niệm 100 năm Nguyễn Ái Quốc mở lớp huấn luyện chính trị đầu tiên; (6) Ý nghĩa lịch sử và tầm vóc chiến lược của chiến thắng Chiến dịch Đường 14 - Phước Long. (7) Định hướng phát triển kinh tế - xã hội với mục tiêu tăng trưởng hai con số và góp ý văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2025-2030.

lên chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng vào thực tiễn Đảng bộ tỉnh. Công tác mở lớp, giảng dạy của Trường Chính trị tỉnh được tổ chức nghiêm túc, bài bản, bám sát kế hoạch và yêu cầu đề ra. Trong nhiệm kỳ, nhà trường đã mở 415 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 34.741 lượt học viên. Hoạt động nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu; nhà trường đã triển khai 49 đề tài, đề án tập trung vào vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh và nâng cao chất lượng giảng dạy⁶.

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đặc biệt chú trọng, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, ý thức trách nhiệm và nêu gương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo các cấp. Công tác biên soạn, tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng và lịch sử Đảng bộ địa phương, đơn vị được triển khai nghiêm túc, bài bản, với hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp từng đối tượng⁷. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, cấp tỉnh đã biên soạn 16 công trình lịch sử⁸; cấp cơ sở biên soạn 54 công trình lịch sử truyền thống⁹. Nhìn chung, công tác lịch sử Đảng được tổ chức khoa học, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu, biên soạn với tuyên truyền, giáo dục, tạo nguồn tư liệu quý, góp phần bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, hun đúc lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) và Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị được triển khai sâu rộng, có hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong Đảng và hệ thống chính trị góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm, đạo đức cách mạng, ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng lên. Từ việc triển khai chuyên đề toàn

⁶ Trong đó, đã triển khai nghiên cứu thành công 07 đề tài, đề án khoa học cấp tỉnh; 42 đề tài khoa học cấp cơ sở.

⁷ Tổ chức triển lãm, hội thảo, tọa đàm, xây dựng phim tài liệu, biên soạn sách, đề tài, tổ chức giao lưu, các hoạt động ngoại khóa, “về nguồn” tại các địa chỉ đỏ; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức cuộc thi tìm hiểu trên Internet, mạng xã hội...

⁸ Lịch sử ngành Tuyên giáo tỉnh Đồng Nai (1930-2020); Tỉnh ủy Biên Hòa (U1) - Dấu ấn hào hùng; Hành trình xuyên thế kỷ - Những dấu ấn giá trị trường tồn (1906 - 1986); Những chặng đường đấu tranh của quân và dân Biên Hòa trong giai đoạn chống Mỹ cứu nước (1954-1975); Lịch sử Đảng bộ Khối các Cơ quan tỉnh Đồng Nai (1976-2025); Lịch sử Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai (1975 - 2025); Lịch sử Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Nai (1990-2025); Kỷ yếu Tuyên giáo Đồng Nai 50 năm xây dựng - trưởng thành (1975-2025); Lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (1930-2025) (tái bản, bổ sung) (tập 1, 2); Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Phước (1930-2020); Lịch sử Công an tỉnh Bình Phước (1997-2020); Đàn đá Lộc Hòa; Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước (1975-2020); Lịch sử Trường Chính trị tỉnh Bình Phước (1997-2021); Biên niên sự kiện lịch sử Công an tỉnh Bình Phước (2001-2015); Kỷ yếu Bộ đội Biên phòng tỉnh (1975-2025).

⁹ Sở Giáo dục và Đào tạo; lịch sử truyền thống ngành; Công an tỉnh: Biên niên sự kiện Lịch sử Công an tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 1954-1975...

khóa¹⁰ và xây dựng hàng năm¹¹, tổ chức sâu rộng các đợt sinh hoạt chính trị đến các hội thảo khoa học chuyên sâu, các cuộc thi tìm hiểu dưới nhiều hình thức sáng tạo¹². Tỉnh đã lựa chọn những việc trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá để tập trung giải quyết, tích cực tháo gỡ những vấn đề bức xúc trong xã hội. Nhờ đó, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã thực sự trở thành việc làm thường xuyên, tự giác của mỗi cấp ủy, chính quyền, mỗi cơ quan, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp và của mỗi cán bộ, đảng viên. Số lượng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh ngày càng tăng lên. Trong giai đoạn 2020-2025, tỉnh vinh dự có 25 điển hình được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 21 điển hình được Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Trung ương biểu dương, toàn tỉnh khen thưởng 8.075 gương tiêu biểu. Gần 6.000 mô hình¹³ hiệu quả được hình thành, nhân rộng, trở thành “hạt nhân lan tỏa” trong cộng đồng.

1.2- Hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, giữ mối quan hệ mật thiết với Nhân dân

Công tác tuyên giáo và dân vận tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng góp phần xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở¹⁴. Đồng chí Bí thư Tỉnh

¹⁰ Chuyên đề toàn khóa năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

¹¹ Đồng Nai (cũ): Năm 2022 “Về tăng cường kỷ cương, kỷ luật, xây dựng đội ngũ CB, ĐV thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới”; Năm 2023 “Về tăng cường trách nhiệm của CB, ĐV trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025”; Năm 2024 “Về xây dựng văn hóa, con người Đồng Nai phát triển toàn diện”; Năm 2025 “Về phát triển kinh tế gắn liền với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân”.

Bình Phước (cũ): Năm 2022: “Xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước trong tình hình mới”. Năm 2023: “Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đảng và hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh”. Năm 2024: “Về thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc tỉnh Bình Phước”. Năm 2025: về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh tinh thần; tiếp tục khơi dậy khát vọng xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước giàu đẹp, văn minh cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

¹² Hội thi Bí thư chi bộ giỏi trong học tập, làm theo Bác gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tổ chức lễ báo công dâng Bác và tuyên dương các điển hình tiên tiến học tập và làm theo gương Bác; tổ chức triển lãm ảnh và sách về Bác, tổ chức hội thi kể chuyện, thi thuyết trình, thi viết, thi văn nghệ về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”...

¹³ Một số mô hình tiêu biểu: “Đảng viên dìu dắt quần chúng khó khăn”, “Chi bộ bốn tốt”, “Cán bộ, đảng viên nêu gương liêm chính, gần dân, sát dân”; “Thực hành tiết kiệm vì người nghèo”; “Việc phố, việc làng, đất vàng cũng hiền”...

¹⁴ Tiêu biểu như: Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 01/9/1998 về tổ chức triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở xã; Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 29/5/2001 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 14/01/2002 về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với nhiệm vụ thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 30/7/2013 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác

ủy và người đứng đầu cấp ủy các cấp thực hiện nghiêm công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân đảm bảo theo quy định¹⁵.

Chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; đẩy mạnh cải cách hành chính¹⁶, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm, thái độ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính¹⁷. Dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả thực chất hơn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; 100% các xã, phường, thị trấn tổ chức rà soát, bổ sung Quy chế trong hoạt động của Ủy ban nhân dân trên tất cả các lĩnh vực; 100% cấp ủy, chính quyền các xã, phường, thị trấn đã đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở thành tiêu chí bình xét thi đua hằng năm đối với tổ chức đảng và đảng viên; việc giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên được phát huy, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Dân chủ trong các cơ quan, đơn vị được đảm bảo; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã tổ chức công khai các nội dung để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, được bàn, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát theo quy định¹⁸, với nhiều hình thức phù hợp, qua đó phát huy dân chủ trong việc tham gia và giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

2- Kết quả công tác trên lĩnh vực tuyên giáo, dân vận

2.1- Công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động tuyên truyền, báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế

tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; Công văn số 184-CV/TU ngày 29/4/2021 về việc lãnh đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở...

¹⁵ Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã tiếp hơn 60 lượt công dân. Người đứng đầu cấp ủy các cấp đã tiếp trên 11.000 lượt công dân; người đứng đầu các cơ quan quản lý nhà nước các cấp đã tiếp trên 61.000 lượt.

¹⁶ Mô hình “Chính quyền thân thiện” và mô hình “Buổi sáng với Nhân dân”. Đồng Nai xếp hạng 3/34 cả nước về chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp...

¹⁷ Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 28/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh về tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu ở các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội”.

¹⁸ Việc lấy ý kiến Nhân dân về tham gia góp ý xây dựng Văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 2013; về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; sáp nhập tỉnh...

Nhiệm kỳ 2020-2025, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, toàn ngành tuyên giáo và dân vận đã ban hành gần 20.000 văn bản hướng dẫn, các công văn chỉ đạo, định hướng triển khai tới hệ thống tuyên giáo và dân vận các địa phương, đơn vị, tập trung vào các nội dung, nhiệm vụ lớn, trọng tâm về thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình phát triển kinh tế - xã hội và các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh góp phần phục vụ tốt công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng và ổn định dư luận xã hội trên địa bàn ... Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy biên soạn, in ấn, phát hành 25.500 cuốn tài liệu tuyên truyền¹⁹.

Định kỳ hàng tháng, quý, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổ chức hội nghị giao ban báo chí²⁰. Các cơ quan báo chí, truyền thông²¹ bám sát định hướng tuyên truyền, phản ánh nhanh nhạy những vấn đề được dư luận quan tâm, tiếp tục phát huy vai trò là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, luôn trung thành với lý tưởng cách mạng, gắn bó máu thịt với nhân dân.

Công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền biển đảo, biên giới lãnh thổ được toàn Ngành triển khai đồng bộ, có hiệu quả, với nhiều hình thức đa dạng, kết hợp và phát huy hiệu quả các phương thức truyền thống và nền tảng số, khai thác hiệu quả mạng xã hội góp phần lan tỏa tình yêu quê hương, đất nước, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò chiến lược của biên giới quốc gia, đồng thời hướng tới quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với bạn bè quốc tế²².

2.2- Công tác nắm bắt tình hình Nhân dân, định hướng dư luận xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch

Tỉnh ủy đã chỉ đạo ngành tuyên giáo và dân vận các cấp triển khai đồng bộ công tác theo dõi, dự báo, nắm chắc tình hình Nhân dân và dư luận xã hội, nhất là vào các thời điểm, sự kiện chính trị quan trọng. Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Tỉnh ủy đã thực hiện 41 cuộc điều tra dư luận xã hội, xây dựng và phát huy hiệu quả hơn 7.000 báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội làm “cánh tay nối dài” của Đảng. Ngành đã chủ động nắm bắt và định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trên địa bàn bằng nhiều hình thức (phiếu khảo sát, qua

¹⁹ Trong đó: 15.000 tài liệu chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 4.000 cuốn kỷ yếu “Những tấm gương bình dị giữa đời thường - Đồng Nai; 6.500 cuốn sách “Những tập thể, cá nhân điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tỉnh Bình Phước.

²⁰ Nội dung: Định hướng các cơ quan báo chí tỉnh, Ban Tuyên giáo và dân vận các cấp trong toàn tỉnh các nội dung thông tin, tuyên truyền về những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước.

²¹ Trong nhiệm kỳ, các cơ quan báo chí trong tỉnh đã đạt 08 Giải Báo chí Quốc gia.

²² Hoạt động tuyên truyền thông tin đối ngoại được mở rộng đa ngôn ngữ (Việt, Anh, Hoa, Hàn, Nhật) trên sóng phát thanh, truyền hình và nền tảng số. Các kênh truyền thông hiện đại như website, Facebook, Youtube thu hút hàng triệu lượt truy cập, hàng trăm nghìn lượt theo dõi.

internet, mạng xã hội, báo chí, đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội ...), qua đó, mở rộng kênh lắng nghe và ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, bảo đảm tổng hợp, phản ánh thông tin nhanh, đầy đủ, chính xác, tham mưu kịp thời cho cấp ủy định hướng dư luận và xử lý vấn đề phát sinh.

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng được tổ chức theo cơ chế chủ động, kịp thời, hiệu quả, do Ban Chỉ đạo 35 các cấp làm nòng cốt, huy động Nhóm chuyên gia phản bác và mạng lưới biên tập viên báo chí. Quy trình rà soát, phát hiện, đấu tranh phản bác vận hành thường xuyên; đồng thời “phủ xanh” không gian mạng với hơn 3.600 trang/nhóm chính thống, khoảng 500.000 tin, bài, clip đã được biên tập, tạo “vùng phủ” truyền thông tích cực, củng cố niềm tin Nhân dân và phản bác các luận điệu xuyên tạc. Chất lượng đội ngũ được nâng cao thông qua nhiều lớp tập huấn kỹ năng sử dụng mạng xã hội, phân tích dữ liệu, truyền thông định hướng và kỹ năng phản bác. Bên cạnh đó, từ năm 2021, Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tổ chức và lan tỏa sâu rộng, với thành tích nổi bật: Ban Chỉ đạo 35 tỉnh được khen tập thể xuất sắc 4 năm liên tục (2022-2025), đạt 01 giải A, 02 giải B, 08 giải C, 12 giải Khuyến khích cấp Trung ương.

Công tác nắm bắt tình hình Nhân dân, định hướng dư luận xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch đã được triển khai chủ động, bài bản và hiệu quả, tạo được cơ chế dự báo sớm, can thiệp kịp thời, định hướng đúng đắn, qua đó củng cố đồng thuận xã hội, tăng cường niềm tin của Nhân dân và giữ vững ổn định tư tưởng-chính trị. Hệ thống thông tin chính thống được mở rộng, phối hợp lực lượng ngày càng chặt chẽ, năng lực số và kỹ năng phản bác của đội ngũ được nâng lên, giúp “phủ xanh” không gian mạng và làm thất bại những luận điệu sai trái, thù địch.

2.3- Công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động văn hoá - văn nghệ; các lĩnh vực khoa giáo

Nhận thức về vai trò, vị trí của văn hóa được nâng lên trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết về văn hóa và con người trong thời kỳ mới²³ thể hiện rõ quan điểm “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững” từ đó, tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ, đột phá trong cách nghĩ, cách làm, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, nét đặc trưng của văn hóa, con người tỉnh Đồng Nai, đáp ứng yêu cầu hội nhập và góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh, bền vững. Thực hiện tốt công tác nắm tình hình tư tưởng, định hướng

²³ Đồng Nai (cũ): Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai. Bình Phước (cũ): Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 20/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước năm 2030, định hướng đến năm 2045”.

chính trị cho đội ngũ văn nghệ sĩ trên địa bàn tỉnh; công tác đấu tranh chống lại các sản phẩm văn hóa độc hại, các khuynh hướng sáng tác lệch lạc, trái với đường lối, quan điểm của Đảng được quan tâm, chỉ đạo, chưa phát hiện các tác phẩm có nội dung sai trái, thù địch, phản động. Tổ chức hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai”; tích cực tham gia Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2020-2025²⁴.

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở tăng về số lượng và từng bước cải thiện về chất lượng. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa luôn được chú trọng²⁵. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt trên 90%, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt trên 98%, thôn, ấp khu phố đạt chuẩn văn hóa đạt trên 90%. 100% Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã đã được trang bị tủ sách, phòng đọc phục vụ nhân dân. Công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử được quan tâm, các di tích - danh thắng trên địa bàn tỉnh được bảo quản, trùng tu, tôn tạo theo đúng các quy định của Nhà nước²⁶.

Công tác phối hợp, triển khai thực hiện các nhiệm vụ với các ngành trong khối khoa giáo ngày càng chặt chẽ, thiết thực; công tác tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ khoa giáo góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đời sống nhân dân được chú trọng. Bên cạnh đó, công tác khoa giáo chủ động định hướng với các sở, ngành thuộc khối khoa giáo bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong từng chỉ thị, nghị quyết của Đảng, kế hoạch, chương trình của tỉnh để tổ chức thực hiện đồng bộ và hiệu quả liên quan đến các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ, môi trường, dạy nghề, giải quyết việc làm, an sinh xã hội. Đến nay, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia của tỉnh là 69,78%²⁷. Hầu hết, các chỉ tiêu y tế đều đạt và vượt, đến năm 2025, tỉnh đạt 10 bác sĩ và 30,5 giường bệnh/1 vạn dân; toàn tỉnh có 23 bệnh viện; 4.490 bác sĩ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của Nhân dân. Tỉnh cũng đã hoàn thành chương trình mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên 2.000 căn nhà. Tỷ lệ bảo hiểm y tế trên địa bàn đạt 95%. Hình thành 02 doanh nghiệp, 05 tổ chức khoa học - công nghệ; nghiệm thu 18 nhiệm vụ, chuyển giao 11 đề tài, dự án; cấp

²⁴ Với 09 tác phẩm được vinh danh ở cấp Trung ương.

²⁵ Một số lễ hội truyền thống, lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số như: Lễ hội Sayangva của đồng bào dân tộc Chơ ro, lễ hội Yang Koi của đồng bào dân tộc Châu Mạ, lễ hội Lồng Tồng của đồng bào dân tộc Tày, Nùng, lễ hội Tả Tả Phán của đồng bào dân tộc Hoa, như Lễ hội cầu mưa của người S'Tiêng, Lễ hội miếu Bà Rá; Lễ hội Dưa Tpeng (Phá Bàu) của người Khmer; Tết mừng lúa mới của người M'Nông, Tết Chol Chnăm Thmây của người Khmer...

²⁶ Đến nay nhiều di tích được trùng tu, tôn tạo, tu sửa: Mộ Cụ Thạch Hàng Gòn; Nhà Xanh; đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh; Địa Đạo suối Linh; Khu ủy miền Đông; đình Phú Mỹ; đình Tân Lâm; đình Xuân Lộc - chùa Xuân Hòa;...

²⁷ Mầm non đạt 80,28%, tiểu học đạt 74,08%, THCS đạt 81,11%, THPT đạt 42%.

30 giấy chứng nhận hợp đồng chuyển giao công nghệ; trên 90% cán bộ được đào tạo kỹ năng số. Tỉnh nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp và nhóm 14 tỉnh dẫn đầu về chuyển đổi số, đồng thời đạt nhiều giải thưởng uy tín trong và ngoài nước. Những kết quả này đã đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.4- Chỉ đạo, định hướng công tác dân vận của hệ thống chính trị

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xác định công tác dân vận có vị trí hết sức quan trọng là “cầu nối” gắn kết Đảng, Nhà nước với Nhân dân, đóng góp tích cực vào ổn định chính trị - xã hội và củng cố lòng tin của Nhân dân. Theo đó, Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản quan trọng²⁸ về công tác dân vận. Nhiều địa phương, đơn vị đã có cách làm sáng tạo, hiệu quả, tạo chuyển biến trong quan hệ giữa chính quyền với người dân, đúng như tinh thần “Chính quyền gần dân, sát dân, vì nhân dân phục vụ”²⁹. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã chú trọng hơn đến việc đối thoại, lắng nghe ý kiến nhân dân. Nhiều vụ việc bức xúc, khiếu nại đông người đã được giải quyết kịp thời thông qua cơ chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân³⁰. Phong cách làm việc “trọng dân, gần dân” dần được đề cao hơn, nhất là trong đội ngũ cán bộ chủ chốt: hạn chế quan liêu, hình thức, thay vào đó là sâu sát cơ sở, nắm chắc tâm tư, nguyện vọng quần chúng. Các cơ quan nhà nước đẩy mạnh cải cách hành chính, loại bỏ thủ tục rườm rà, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến³¹... nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Hoạt động tôn giáo, dân tộc và giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo, dân tộc được thực hiện kịp thời, đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước³²; không để xảy ra điểm nóng, phức tạp về tôn giáo, dân tộc đối với đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số và chức sắc, chức việc các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh³³.

²⁸ Nghị quyết số 13-NQ/TU về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chương trình hành động số 25-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về công tác dân vận; Kế hoạch số 92-KH/TU về tăng cường dân vận của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 178-KH/TU về thực hiện “Dân vận khéo”.

²⁹ Các chương trình “Ngày thứ Bảy về với khu dân cư – lắng nghe dân nói”, “Chính quyền lắng nghe ý kiến nhân dân” được duy trì và lan tỏa.

³⁰ Riêng tại Đồng Nai (cũ), từ năm 2020 đến 2024, các cơ quan chức năng đã tiếp nhận hơn 24.000 đơn thư, trong đó trên 22.000 đơn đã được giải quyết, đạt tỷ lệ gần 95%. Tỉnh đã tổ chức trên 700 cuộc đối thoại, tiếp nhận và xử lý hơn 2.400 lượt ý kiến.

³¹ Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn luôn đạt trên 96%, tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến đạt 81,82%, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp thường xuyên duy trì ở mức trên 95%.

³² Sau hợp nhất, toàn tỉnh có 37 thành phần dân tộc thiểu số (DTTS); có 863 cơ sở tín ngưỡng; 25 tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận và 18 nhóm tôn giáo (Tin Lành) chưa được công nhận.

³³ Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án xây dựng lực lượng cốt cán phong trào, cốt cán đặc thù trong tôn giáo để thực hiện tốt phương châm “lấy tôn giáo giải quyết vấn đề tôn giáo”; xây dựng được 97 già làng, trưởng bản và 499 người có uy tín trong cộng đồng DTTS để thông qua đó tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS hiểu và chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, không nghe các thế lực thù địch kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp triển khai các hoạt động vận động quần chúng với nhiều hình thức sáng tạo: từ hội nghị, hội thi, diễn đàn, đến các hoạt động văn hóa - thể thao, mô hình “dân vận khéo” ở cơ sở. Nội dung vận động gắn chặt với quyền lợi, nghĩa vụ của người dân, đặc biệt là các nhóm công nhân, thanh niên, đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đồng bào tôn giáo. Hiện nay, toàn tỉnh có 12.615 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được công nhận, trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng-an ninh, xây dựng hệ thống chính trị.

Công tác dân vận thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cũng đạt nhiều kết quả. Mặt trận và các đoàn thể đã có những bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để tập hợp đoàn viên, hội viên hiệu quả hơn, đẩy mạnh phong trào thi đua, hướng hoạt động về cơ sở, chăm lo thiết thực lợi ích cho đoàn viên, hội viên, từ đó thu hút ngày càng nhiều người tham gia tổ chức³⁴. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cũng tích cực phối hợp với chính quyền triển khai các chương trình an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh³⁵... tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực. Mặt trận Tổ quốc các cấp phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Thông qua Mặt trận, nhiều kiến nghị, giám sát của Nhân dân đã được phản ánh tới cấp ủy, chính quyền và bước đầu được tiếp thu, giải quyết. Hoạt động giám sát, phản biện³⁶ đã đi vào nền nếp hơn, giúp tiếng nói của nhân dân tác động trực tiếp vào quá trình xây dựng chính sách, pháp luật. Những kết quả trên đã đóng góp quan trọng tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, nâng cao đời sống nhân dân.

2.5- Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát công tác tuyên giáo và dân vận được Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo sâu sát; các tổ chức đảng trực thuộc chỉ đạo triển khai nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ. Toàn nhiệm kỳ đã thực hiện gần 1.500 cuộc kiểm tra, giám sát tại các đảng bộ trực thuộc và đối với người đứng đầu, bám sát phương châm “giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm”. Thông qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy nắm chắc tình hình, đánh giá đúng kết quả; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh vi phạm, khuyết điểm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; xử lý trách nhiệm gắn với nhắc nhở, uốn nắn.

³⁴ Riêng Đồng Nai (cũ) có gần 1,4 triệu đoàn viên, hội viên đang sinh hoạt trong các tổ chức chính trị - xã hội.

³⁵ Đồng Nai (cũ): Phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ phía sau” đã vận động quỹ “Vì người nghèo” trên 100 tỷ đồng, xây dựng và bàn giao 1.171 căn nhà tình thương; sửa chữa trên 233 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo. Vận động trong phòng, chống dịch Covid-19 trên 1.000 tỷ đồng. Bình Phước (cũ): Huy động các nguồn lực đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số với 955.381,6 triệu đồng.

³⁶ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Quá trình này đồng thời giúp mỗi cán bộ, đảng viên “tự soi, tự sửa”, điều chỉnh hành vi, rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong công tác; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng ngừa sai phạm “từ sớm, từ xa”. Nhờ đó, chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo và dân vận được nâng lên, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo nền tảng hoàn thành các mục tiêu nhiệm kỳ.

2.6- Công tác tổ chức, cán bộ

Triển khai thực hiện Quyết định số 04-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai. Cán bộ, công chức, người lao động Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phấn khởi, đoàn kết, thống nhất, kiên toàn, ổn định tổ chức bộ máy sau hợp nhất. Hiện nay, Ban có 06 phòng chuyên môn³⁷, 01 văn phòng ban, với tổng số 55 cán bộ, công chức, 04 người lao động, 62 cán bộ, công chức là đảng viên. Sau hợp nhất, Lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo cán bộ, công chức tiếp cận nhiệm vụ mới, bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn thông suốt, không gián đoạn; rà soát, ban hành các quy chế làm việc, chỉ tiêu nội bộ, thi đua khen thưởng, quy định về công tác cán bộ, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy...; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Hệ thống tuyên giáo và dân vận các cấp tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và đúng yêu cầu chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về việc hợp nhất, nhất là đối với các địa phương, đơn vị phải hợp nhất, sáp nhập. 100% cán bộ, công chức ngành tuyên giáo các cấp đồng thuận, nhất trí, phát huy vai trò, trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức trong thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, thường xuyên, sâu sát và kịp thời của Tỉnh ủy, ngành Tuyên giáo và Dân vận đã phát huy tốt vai trò tiên phong “đi trước mở đường, đi cùng thực hiện, đi sau tổng kết”, góp phần củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; qua đó, triển khai thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

³⁷ (1) Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản; (2) Phòng Khoa giáo, Văn hoá - Văn nghệ; (3) Phòng Thông tin - Tổng hợp; (4) Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng; (5) Phòng Dân vận các cơ quan Nhà nước, Dân tộc, Tôn giáo; (6) Phòng Đoàn thể và các Hội.

Ngành đã khẩn trương sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, sớm ổn định hoạt động, thể hiện hiệu quả tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng”; việc hợp nhất tuyên giáo và dân vận tạo sức mạnh tổng hợp, gắn kết chặt chẽ giữa tuyên truyền và vận động, giữa tư tưởng và hành động, góp phần tăng cường sự thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng và xã hội.

Công tác tuyên giáo và dân vận có nhiều đổi mới, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, đời sống Nhân dân; tham mưu quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng với nội dung, hình thức ngày càng thiết thực, hiệu quả. Công tác định hướng dư luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được triển khai chủ động, quyết liệt; tăng cường theo dõi, giám sát không gian mạng, kịp thời định hướng thông tin tích cực, góp phần đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Công tác tuyên truyền phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào “Dân vận khéo”, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Công tác khoa giáo, dân vận, dân tộc, tôn giáo đạt nhiều kết quả tích cực; giáo dục – đào tạo, y tế, an sinh xã hội, khoa học – công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm; đời sống Nhân dân từng bước nâng cao, tạo sự đồng thuận xã hội.

Công tác tuyên giáo và dân vận đạt nhiều kết quả rõ nét trong ứng dụng công nghệ số; hệ thống truyền thông số từ tỉnh đến cơ sở không ngừng được mở rộng, phát huy hiệu quả trong tuyên truyền, quán triệt nghị quyết, đối thoại và tăng cường kết nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân.

III- HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN

1- Những hạn chế, khó khăn

- Năng lực dự báo, nắm bắt diễn biến tư tưởng của một số cấp ủy, cơ quan, tuyên giáo, dân vận còn hạn chế, dẫn đến có lúc bị động trước các vấn đề nhạy cảm phát sinh. Việc tham mưu xử lý các “điểm nóng” tư tưởng có nơi chưa kịp thời, thiếu nhạy bén.

- Nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục chính trị mặc dù đã đổi mới nhưng chưa đồng bộ, chưa thật hấp dẫn. Công tác giáo dục lý luận chính trị ở một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được coi trọng đúng mức; vẫn còn tình trạng học tập nghị quyết một cách hình thức, đối phó “đầu giờ học nghị quyết, cuối giờ quên nghị quyết”.

- Lĩnh vực báo chí, truyền thông, một số cơ quan báo chí chạy theo xu hướng thương mại hóa, xa rời tôn chỉ mục đích, làm giảm tính định hướng tư tưởng. Việc quản lý thông tin trên mạng xã hội vẫn là thách thức lớn: tin xấu, độc, xuyên tạc vẫn lan truyền nhanh trong khi ngành vẫn phản ứng chậm, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe.

- Một số cấp ủy đảng, nhận thức về vai trò công tác dân vận chưa đầy đủ, dẫn đến chưa quan tâm, lãnh đạo đúng mức. Vẫn còn một số nơi coi nhẹ công tác dân vận, xem đây là việc của Mặt trận, đoàn thể chứ không phải việc của Đảng, chính quyền. Tư tưởng đó dẫn đến hành động ít sâu sát dân, ngại đối thoại với dân.

- Nội dung và phương thức vận động quần chúng chậm đổi mới, chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của xã hội. Công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo có nơi còn lúng túng, thiếu những mô hình để tập hợp đồng bào. Phương pháp vận động, tập hợp quần chúng chưa phù hợp với từng đối tượng đặc thù, nhất là đối với trí thức, văn nghệ sĩ, thanh niên, đồng bào tôn giáo...

2- Nguyên nhân

- Một số cấp ủy, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị và cán bộ làm công tác tuyên giáo chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên giáo và dân vận; công tác nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa được chú trọng thường xuyên, liên tục.

- Tính chủ động và năng lực tham mưu, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng ở một số cán bộ làm công tác tuyên giáo và dân vận còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Mô hình tổ chức bộ máy trong toàn Ngành chưa có sự thống nhất, gây khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ.

- Các thế lực thù địch, đối tượng chống phá lợi dụng sự phát triển mạnh mẽ của truyền thông và mạng xã hội để phát tán thông tin xấu độc, trái chiều, nhiều luồng ý kiến, gây tâm tư, lo lắng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng dư luận và ổn định tư tưởng chính trị - xã hội.

- Bên cạnh đó, Đồng Nai là địa phương có nhiều tôn giáo, với số lượng tín đồ các tôn giáo chiếm gần 70% dân số toàn tỉnh, đa thành phần dân tộc cùng với những vấn đề bất cập về an sinh xã hội, tranh chấp về đất đai có nguồn gốc tôn giáo khiến công tác tuyên giáo, dân vận gặp nhiều trở ngại. Ngoài ra, tác động

của dịch Covid-19 và biến động kinh tế - xã hội toàn cầu cũng ảnh hưởng đến đời sống người dân, tác động đến tâm lý xã hội.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyên giáo và dân vận trong nhiệm kỳ 2020-2025, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng sau:

Một là, đặt công tác tuyên giáo và dân vận dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy; cụ thể hóa kịp thời chủ trương nghị quyết thành chương trình, kế hoạch; phân công rõ người, rõ việc, bố trí đủ nguồn lực và gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả tại cơ sở.

Hai là, chủ động nắm bắt, dự báo và định hướng tư tưởng, dư luận xã hội ngay từ cơ sở; duy trì đối thoại, lắng nghe ý kiến Nhân dân; kịp thời xử lý vấn đề mới nảy sinh, không để hình thành “điểm nóng”.

Ba là, đổi mới nội dung, phương thức theo hướng gần dân, sát dân; kết hợp linh hoạt tuyên truyền trực tiếp với môi trường số; xây dựng thông điệp ngắn gọn, dễ hiểu, dễ làm; phát huy vai trò già làng, chức sắc, người uy tín và cán bộ cơ sở, bảo đảm mỗi chương trình đều có kế hoạch truyền thông cụ thể, thiết thực.

Bốn là, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, gắn chặt tuyên giáo, dân vận với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và chăm lo đời sống Nhân dân; tổ chức phong trào gắn chỉ tiêu rõ ràng, phối hợp đồng bộ từ xây dựng chính sách đến giám sát thực hiện; lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo, phân bổ nguồn lực theo kết quả, công khai, minh bạch.

Năm là, xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, gương mẫu, chuyên nghiệp, hiện đại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng đối thoại và xử lý tình huống; thường xuyên kiểm tra, giám sát gắn với khen thưởng kịp thời, nhân rộng điển hình; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, giữ vững kỷ luật, kỷ cương.

IV- ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2025-2030

1- Định hướng

Tình hình thế giới đang chuyển biến nhanh, phức tạp, chưa từng có theo hướng đa cực, đa trung tâm, đa tầng, phân mảnh và phân tuyến mạnh. Bước vào kỷ nguyên mới với đặc trưng là nền kinh tế số, xã hội số, truyền thông đa chiều và sự chuyển dịch mạnh mẽ trong cấu trúc xã hội, sự bùng nổ của thông tin, tri thức, kết hợp với chuyển dịch địa - chính trị, biến động xã hội và sự phức tạp,

khó lường của các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống đang đặt ra yêu cầu rất cao về năng lực dẫn dắt tư tưởng, truyền cảm hứng, khơi dậy niềm tin và định hướng hành động cho toàn xã hội.

Yêu cầu ngày càng cao về minh bạch, giải trình và hiệu lực của chính quyền điều hành đang đặt ra thách thức cho công tác dân vận chính quyền. Công tác dân vận không chỉ là tuyên truyền mà còn là quá trình đồng hành, lắng nghe, điều chỉnh chính sách trên nền tảng phản biện xã hội, đối thoại với nhân dân.

Việc hợp nhất tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp đặt ra nhiều thách thức cho công tác tuyên giáo, dân vận trong thời gian tới; đặt ra yêu cầu tuyên truyền, giải thích rõ ràng, thuyết phục để tạo đồng thuận xã hội, đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời các biểu hiện tư tưởng tiêu cực, tâm lý so bì, hoài nghi trong quần chúng. Ngoài ra, sự thay đổi địa giới hành chính có thể làm phát sinh khoảng trống thông tin, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các chủ trương, chính sách mới nếu không được truyền thông đầy đủ.

Vấn đề năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận cũng là thách thức không nhỏ. Trong khi một bộ phận cán bộ vẫn còn làm việc theo kinh nghiệm, thiếu kỹ năng công nghệ và chưa bắt kịp xu hướng truyền thông hiện đại, thì yêu cầu hiện nay lại đòi hỏi người cán bộ phải thành thạo kỹ năng số, có tư duy phản biện và khả năng xử lý tình huống linh hoạt trên nhiều nền tảng. Khoảng cách về trình độ, điều kiện công tác cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các nghị quyết của Trung ương.

2- Mục tiêu

Đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tinh thần tiên phong, sáng tạo, khát vọng phát triển. Tuyên truyền, bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển tỉnh Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại cùng cả nước vững vàng tiến vào kỷ nguyên phát triển mới.

V- GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh chuyển đổi số công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng. Đổi mới, nâng tầm tính thuyết phục trong

tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Đổi mới hình thức học tập, quán triệt nghị quyết; nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng và công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Chủ động tham mưu triển khai nghiên cứu học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng kịp thời; tiếp tục đa dạng hóa hình thức, đổi mới phương pháp nghiên cứu, học tập, quán triệt, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Triển khai thực hiện hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Thực hiện văn hóa Đảng trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước, hệ thống chính trị.

2- Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác lịch sử Đảng, gồm: tổ chức biên soạn; biên soạn Biên niên sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh, hệ thống hóa những sự kiện tiêu biểu qua từng năm. Đồng thời, tăng cường nghiên cứu, tổng kết lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống các sở, ban ngành tỉnh, lịch sử cách mạng địa phương, xuất bản các ấn phẩm chuyên đề phục vụ tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng. Song song đó, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, hình thành Kho dữ liệu số về lịch sử Đảng bộ tỉnh, gắn với bản đồ số di tích, sự kiện, nhân vật, phục vụ tra cứu, giảng dạy, học tập và đưa vào App Sổ tay Đảng viên điện tử.

3- Nâng cao năng lực dự báo, nắm bắt dư luận xã hội, tình hình nhân dân để kịp thời phản ánh, xử lý hiệu quả những vấn đề, vụ việc mới, phức tạp có thể nảy sinh. Xây dựng đồng bộ hệ thống quy chế, quy định, quy trình phối hợp của Ban Tuyên giáo và Dân vận với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cổ động, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

4- Từng bước hiện đại hóa công tác báo chí, xuất bản đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên mới. Chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các thành tựu khoa học-công nghệ vào quy trình sản xuất, phân phối, quản lý báo chí, xuất bản. phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm chính trị, pháp lý, đạo đức công vụ của người đứng đầu cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí - xuất bản, cơ quan chủ quản và người đứng đầu các cơ quan báo chí trong việc định hướng dư luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, lan tỏa các giá trị tích cực.

5- Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, tổ chức các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử, đối ngoại trọng đại của Đảng, của đất nước, của dân tộc. Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và khát vọng phát triển tỉnh xanh, giàu đẹp, văn minh, hiện đại là nhiệm vụ xuyên suốt của công tác tuyên giáo và dân vận trong kỷ nguyên mới. Đồng thời, đẩy mạnh thực hiện, củng cố, lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời đại mới phù hợp với bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế sâu rộng. Công tác tuyên giáo và dân vận tiếp tục định hướng, cổ vũ, lan tỏa những giá trị tích cực trong xã hội; đồng thời đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, phản văn hóa, lệch chuẩn.

6- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, nâng cao hiệu quả thông tin, giáo dục lý luận chính trị, tăng cường truyền thông chính sách. Chú trọng lựa chọn nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động thích hợp với từng loại đối tượng tùy theo tuổi tác, giới tính, đặc điểm nghề nghiệp, địa bàn, môi trường hoạt động..., đưa tuyên truyền, vận động vào chiều sâu, tạo hiệu ứng lan tỏa sâu rộng, bền vững để Nhân dân “hiểu đúng, nắm rõ và đồng thuận cao. Đồng thời, chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; củng cố niềm tin, sự đồng thuận, niềm tự hào và ý chí vươn lên trong xã hội.

7- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong toàn hệ thống chính trị. Đổi mới công tác dân vận theo hướng cụ thể, thiết thực, sáng tạo để củng cố niềm tin và sự đồng thuận của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nâng cao chất lượng dân vận chính quyền thông qua thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội, phát huy dân chủ ở cơ sở, và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tăng cường công tác dân vận ở vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo; nắm chắc tư tưởng nhân dân và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến tôn giáo. Phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng và chủ động đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân.

Tăng cường công tác vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời đẹp đạo”; đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Phát huy vai trò của các chức

sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân hoặc những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái quy định của pháp luật.

8- Hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu công tác tuyên giáo và dân vận trong kỷ nguyên mới. Kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, thống nhất, chuyên sâu, có khả năng tích cực các chức năng nghiên cứu, tham mưu chiến lược và phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận có phẩm chất chính trị vững vàng, tư duy đổi mới, năng lực chuyên môn sâu, am hiểu xã hội và thành thạo công nghệ. Quan tâm đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, nhất là hệ thống công nghệ thông tin, nền tảng số, phần mềm phân tích dữ liệu, hệ thống lưu trữ và quản lý thông tin tư tưởng-dư luận xã hội.

9- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo và dân vận. Cấp ủy các cấp chỉ đạo đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ngành tuyên giáo và dân vận; kịp thời phát hiện những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả để nhân rộng; tìm ra những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn, nút thắt và những nguyên nhân cốt lõi để tháo gỡ.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh về công tác tuyên giáo và dân vận, nhiệm kỳ 2020-2025; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các ban đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- CP.VPTU- Đ, T,
- Lưu Hồ sơ Đại hội,
- Lưu VPTU.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Tôn Ngọc Hạnh